

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST
Ngày: 26-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 101/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Công V, tên gọi khác: không có; Sinh ngày 04 tháng 03 năm 1966 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 6, phường TL, thành phố TN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sách, sinh năm 1944 và con bà Phạm Thị Khoai, sinh năm 1943; Có vợ cả là Đinh Thị Vân, sinh năm 1972 (ly hôn), có 02 con chung, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2017; Vợ hai là Nguyễn Thị Quế, sinh năm 1979; có 01 con chung sinh năm 2011;

Tiền án: Tại bản án số 482/HSST/2019 ngày 11/09/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thi hành xong án phí HSST ngày 29/5/2020, thi hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân: 01

Ngày 26/6/2017, Công an phường TL xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 27/6/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, phường TL, thành phố TN, tỉnh TN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 18/01/2022, tổ công tác của Công an phường TL, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại tổ 8 của phường đã phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến cất giấu ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu đứng lại kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Nguyễn Công V. Quá trình kiểm tra V đã tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng ra giao nộp cho tổ công tác, V khai là heroin mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của V có khối lượng 0,149 gam.

Tại bản kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 26/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của V ngày 18/01/2022 gửi đến giám định là chất ma túy loại heroin, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,149 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Công V khai nhận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 18/01/2022, V một mình đi bộ từ nhà đến khu vực tổ 8, phường TL, thành phố TN với mục đích tìm mua heroin để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi V gặp một người đàn ông không quen biết, qua giao dịch V mua của một người đàn ông đó 01 gói heroin được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroin, V cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm chỗ vắng người qua lại để sử dụng cho bản thân. Khi vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 02 phong bì niêm phong ký hiệu V1, V2 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 133/CT - VKSTPTN ngày 14/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Công V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phân luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công V mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu V1, V2.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 18/01/2022, Vụ đi bộ từ nhà đến khu vực tổ 8, phường TL, thành phố TN mua 01 gói heroin có khối lượng 0,149 gam của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Công V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.

...

c. Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:* Bị cáo có nhân thân xấu năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục đi vào con đường nghiện ngập, phạm tội. Do đó cần phải buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là thương binh hạng 3 với tỉ lệ thương tật 41% là người có công với cách mạng vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình HĐXX xem xét cho bị cáo được giảm một phần hình phạt. Bị cáo phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích nên phải chịu 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có phần hơi nặng.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Vật chứng vụ án: Sổ ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu V1, V2 bên trong chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Công V khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở khu vực tổ 8, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về căn cứ và áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s,x khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Công V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công V 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Công V 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu V1(hoàn trả 0,135 gam mẫu V1 còn lại sau giám định vỏ bao mẫu V1), mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Trương Đăng T, Mai Tổ U.

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu V2 mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT công an thành phố Thái Nguyên cùng chữ ký của Ma Đình T, Nguyễn Thị M, Ngô Đức Cư, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Công V, Nguyễn Hữu H.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 175 ngày 20 tháng 04 năm 2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Công an TP TN; Trại TG công an tỉnh TN ;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Duyên

